BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp trực tiếp)

Quý I năm 2010

ĐVT: VND

	CHỈ TIÊU	Mã số	Quý I năm 2010	Quý I năm 2009
I.	**Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh**			
1	Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01	182.054.028.832	127.299.935.770
2	Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02	(123.778.280.501)	(97.983.961.890)
3	Tiền chi trả cho người lao động	03	(16.052.276.426)	(10.130.560.461)
4	Tiền chi trả lãi vay	04	(1.701.193.767)	(859.356.081)
5	Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05	(14.316.512.950)	(5.000.000.000)
6	Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06	1.107.918.997	42.422.346
7	Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	07	(27.482.087.840)	(12.205.959.490)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	***20***	***(168.403.655)***	***1.162.520.194***
II.	**Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư**			
1	Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(2.039.044.616)	(1.531.611.031)
2	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		65.454.545
3	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(984.001.425)	
4	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	549.429.800	
7	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	221.722.588	723.336.446
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	***30***	***(2.251.893.653)***	***(742.820.040)***
III.	**Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính**			
1	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		
3	Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	42.534.195.530	5.876.500.000
4	Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(34.736.351.736)	(11.817.727.712)
6	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(101.530.000)	(1.760.299.200)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	***40***	***7.696.313.794***	***(7.701.526.912)***
	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	**50**	**5.276.016.486**	**(7.281.826.758)**
	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	**60**	**5.433.848.068**	**10.176.464.217**
	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		
	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	**70**	**10.709.864.554**	**2.894.637.459**

Hà nội, ngày 10 tháng 5 năm 2010

Người lập biểu	Kế toán trưởng	Tổng giám đốc
Nguyễn Thị Ngọc Thúy	*Đinh Trung Kiên*	*Vũ thị Thuận*